TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-VHNGĐ	*Long Thành, ngày 10 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

V/v Yêu cầu công nhận thoả thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Bình.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2023/TLST-KDTM ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thoả thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh thương mại số: 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

+ Anh Lê Ngọc B, sinh năm 1976.

+ Chị Hà Thị G, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ 5, ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Anh B có mặt, chị G vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Anh Lê Ngọc B và chị Hà Thị G trước đây và vợ chồng, đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 272/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Anh chị có 03 con chung tên Lê Ngọc S, sinh ngày 27/11/2008, Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 26/02/2010 và cháu Lê thị Ngọc A, sinh ngày 25/7/2015. Theo Quyết định trên thì giao 02 con chung là cháu S, cháu H cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng và

giao con chung là cháu A cho chị G trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, chị G hiện nay đã lập gia đình mới, đang mang thai con của chồng sau nên điều kiện không đảm bảo nuôi dưỡng cháu A. Nên anh B, chị G yêu cầu Toà án công nhận việc thoả thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh chị đối với cháu A là giao cháu A cho anh B được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, tạm thời chị G không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Long Thành nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu chị Hà Thị G vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp, nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp xét yêu cầu công nhận thoả thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn vắng mặt chị G.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị G, anh B yêu cầu Toà án công nhận thoả thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu A sau ly hôn, đây là yêu cầu hôn nhân và gia đình, quan hệ pháp luật được xác định là *"Yêu cầu công nhận thoả thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Long Thành thụ lý việc hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung yêu cầu:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 272/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, anh B và chị G có 03 con chung tên Lê Ngọc S, sinh ngày 27/11/2008, Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 26/02/2010 và cháu Lê Thị Ngọc A, sinh ngày 25/7/2015. Theo nội dung quyết định về con chung giao 02 con chung là cháu S và cháu H cho anh B trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và giao con chung là cháu A cho chị G trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn với anh B, chị G đã lập gia đình mới, hiện nay chị đang mang thai con của chồng sau. Cả anh B và chị G đều xác định hiện nay chị G điều kiện không đảm bảo nuôi dưỡng cháu A. Còn anh B có đủ các điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nên anh B, chị G yêu cầu Toà án công nhận việc thoả thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh chị đối với cháu A

là giao cháu A cho anh B được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, tạm thời chị G không phải cấp dưỡng nuôi con. Tại lời khai của cháu A cháu cũng có nguyện vọng được anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Xét sự thoả thuận này của anh chị là tự nguyện, phù hợp với theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Từ những phân tích trên cho thấy chị G, anh B yêu cầu Toà án công nhận thoả thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung đối với cháu A sau ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

Ý kiến Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên họp: Việc chị G, anh B yêu cầu Toà án công nhận thoả thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu A sau ly hôn phù hợp theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của chị G, anh B.

Ý kiến và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của chủ toạ phiên họp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 29; khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu về việc "Yêu cầu công nhận thoả thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Giao con chung tên Lê Thị Ngọc A, sinh ngày 25/7/2015 cho anh Lê Ngọc B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời chị Hà Thị G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị G có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc anh Lê Ngọc B và chị Hà Thị G phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng anh B, chị G đã nộp theo biên lai thu số 0009031 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành được trừ vào số tiền lệ phí anh Lê Ngọc B và chị Hà Thị G phải chịu. Anh B và chị G đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Bình